

Số: 102 /TB-CTDVĐTĐL

Đà Lạt, ngày 31 tháng 7 năm 2019

## THÔNG BÁO

V/v Thay đổi giá vé vào cổng tham quan Vườn Hoa thành phố Đà Lạt

Căn cứ quyết định số: 220/QĐ-CTDVĐTĐL ngày 30/7/2019 của Công ty Cổ phần Dịch vụ đô thị Đà Lạt về việc điều chỉnh giá vé vào cổng tham quan Vườn hoa thành phố Đà Lạt.

Nay, Công ty Cổ phần Dịch vụ đô thị Đà Lạt thông báo:

Kể từ ngày 01 tháng 09 năm 2019 mức giá vé vào cổng tham quan Vườn hoa thành phố Đà Lạt (Địa chỉ: số 02 Trần Nhân Tông, Phường 8, Tp.Đà Lạt) được áp dụng như sau:

- Người lớn : 50.000 đồng/ vé / lượt người.
- Trẻ em (cao dưới 1,2m) : 25.000 đồng/ vé / lượt người.

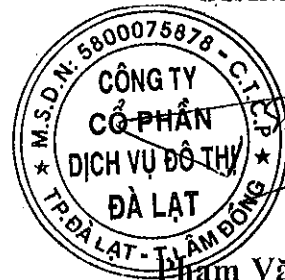
Giá vé trên đã bao gồm thuế GTGT phải nộp, áp dụng cho tất cả du khách (bao gồm du khách trong nước và nước ngoài).

Rất hân hạnh được phục vụ quý khách !

**Nơi nhận:**

- BKS, HĐQT, BGĐ Cty;
- Các Phòng, Ban, Đội thuộc Công ty;
- Niêm yết tại VHTP;
- Các đơn vị lữ hành;
- Lưu: VT, P.KHKTKD.

GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Tuyên



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ ĐÔ THỊ ĐÀ LẠT**

Số : 140/CTDVĐTĐL

V/v : Kế khai giá

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đà Lạt, ngày 03 tháng 7 năm 2019

Kính gửi : Sở Tài chính Lâm Đồng

Thực hiện thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính và quyết định số 09/2015/QĐ-UBND ngày 02/02/2015 của UBND Tỉnh Lâm Đồng;

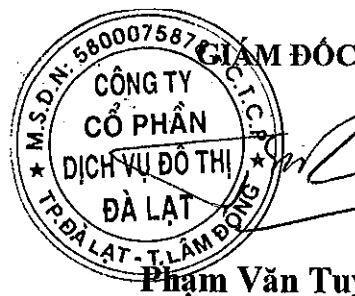
Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Đà Lạt gửi bảng kê khai mức giá hàng hóa, dịch vụ (đính kèm).

Mức giá kê khai này thực hiện từ ngày 01/09/2019.

Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Đà Lạt xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của mức giá mà chúng tôi đã kê khai./.

**Nơi nhận :**

- Như trên;
- UBND TP.Đà Lạt (thay b/c);
- Phòng TCKH TP.Đà Lạt;
- Lưu VT, P.KHKTKD.



**SỞ TÀI CHÍNH TỈNH LÂM ĐỒNG  
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ**

Ngày: 15-07-2019

- Họ và tên người nộp biểu mẫu : Nguyễn Thanh Liêm
- Số điện thoại liên lạc : 0938010783
- Số fax : (0263).3533749
- Địa chỉ : 08 Phạm Ngũ Lão, phường 3-TP.Đà Lạt

1. The first part of the document discusses the importance of maintaining accurate records of all transactions.

2. It also emphasizes the need for regular audits to ensure the integrity of the financial data.

3. The document further outlines the various methods used to collect and analyze financial information.

4. Finally, it provides a detailed overview of the reporting requirements and the consequences of non-compliance.

Đà Lạt, ngày 03 tháng 7 năm 2019

### BẢNG KÊ KHAI MỨC GIÁ

(Kèm công văn số 140, ngày 03 tháng 7 năm 2019  
của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Đà Lạt)

#### 1. Mức giá kê khai (nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ) :

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Quy cách chất lượng	Đơn vị tính	Mức giá kê khai hiện hành (đồng)	Mức giá kê khai mới	Mức tăng	Tỷ lệ tăng/giảm	Ghi chú
1	Vé vào cổng tham quan Vườn hoa Thành phố (người lớn)		Vé/ lượt người	40.000	50.000	10.000	25%	
2	Vé vào cổng tham quan Vườn hoa Thành phố (trẻ em cao dưới 1,2 m)		Vé/ lượt người	20.000	25.000	5.000	25%	

2. Phân tích nguyên nhân, nêu rõ biến động của các yếu tố hình thành tác động làm tăng hoặc giảm giá hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá :

- Đảm bảo phù hợp với mức giá chung tại các khu du lịch trên địa bàn thành phố Đà Lạt.

3. Các trường hợp ưu đãi, giảm giá hoặc chiết khấu đối với các đối tượng khách hàng : giảm giá bình quân 10%-20% trên giá vé vào cổng áp dụng đối với các công ty lữ hành.

Mức giá kê khai này thực hiện từ ngày 01/09/2019

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH LÂM ĐỒNG  
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

Ngày: 15-07-2019

1940

1941

Đà Lạt, ngày 05 tháng 7 năm 2019

**TỜ TRÌNH**

V/v: Xin tăng giá vé vào cổng tham quan Vườn hoa thành phố Đà Lạt

Kính gửi: Sở Tài Chính Lâm Đồng

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017)

Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Đà Lạt hiện đang trực tiếp quản lý và điều hành hoạt động Vườn hoa thành phố Đà Lạt, địa chỉ số 02 Trần Nhân Tông - P8 -Tp. Đà Lạt, diện tích đất đang quản lý là 140.168 m<sup>2</sup>.

Vườn hoa thành phố Đà Lạt là điểm du lịch nổi tiếng, bình quân hàng năm thu hút trên 1 triệu lượt khách tham quan. Trong thời gian qua Công Ty Cổ phần Dịch Vụ Đô Thị Đà Lạt đã tập trung tôn tạo cảnh quan, xây dựng Vườn hoa thành phố trở thành điểm tham quan, du lịch, đáp ứng nhu cầu thưởng ngoạn của du khách trong và ngoài nước.

Hàng năm Công ty được giao tổ chức Hội hoa xuân vào mỗi dịp tết Nguyên đán và cứ 02 năm một lần Vườn hoa là nơi tổ chức trưng bày triển lãm hoa cây cảnh quốc tế phục vụ Festival hoa, một trong các chương trình trọng điểm của Tỉnh. Để phục vụ du khách thưởng ngoạn nên việc trang trí hoa, xây dựng các tiểu cảnh hoa, trưng bày triển lãm hoa cây cảnh được thay đổi theo từng chủ đề, phong phú, sáng tạo để thêm phần lôi cuốn và sinh động do đó chi phí đầu tư rất lớn lên đến hàng tỷ đồng cho mỗi kỳ lễ hội, trong đó có một phần là nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp.

Để có nguồn vốn đáp ứng đầu tư nâng cấp và phát triển Vườn hoa ngày càng đẹp, xứng tầm là một trong những khu du lịch hàng đầu của Tỉnh Lâm Đồng cũng như góp phần tiết giảm phần kinh phí ngân sách nhà nước cấp trong các kỳ lễ hội. Công ty đề xuất xin tăng giá vé vào cổng tham quan tại Vườn hoa như sau:

**Giá vé đang áp dụng:**

Người lớn : 40.000 đồng/người

Trẻ em (cao dưới 1m2) : 20.000 đồng/người

**Giá vé xin điều chỉnh:**

Người lớn : 50.000 đồng/người

Trẻ em (cao dưới 1m2) : 25.000 đồng/người.

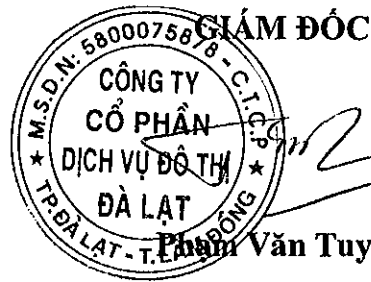
Thời gian dự kiến áp dụng: từ ngày **01/09/2019**

(Đính kèm phương án giá).

Kính trình Sở Tài Chính Lâm Đồng xem xét phê duyệt./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND TP.Đà Lạt (thay b/c).
- Phòng TCKH TP.Đà Lạt.
- Lưu: VT, P.KHKTKD



Phạm Văn Tuyên



Đà Lạt, ngày 03 tháng 7 năm 2019

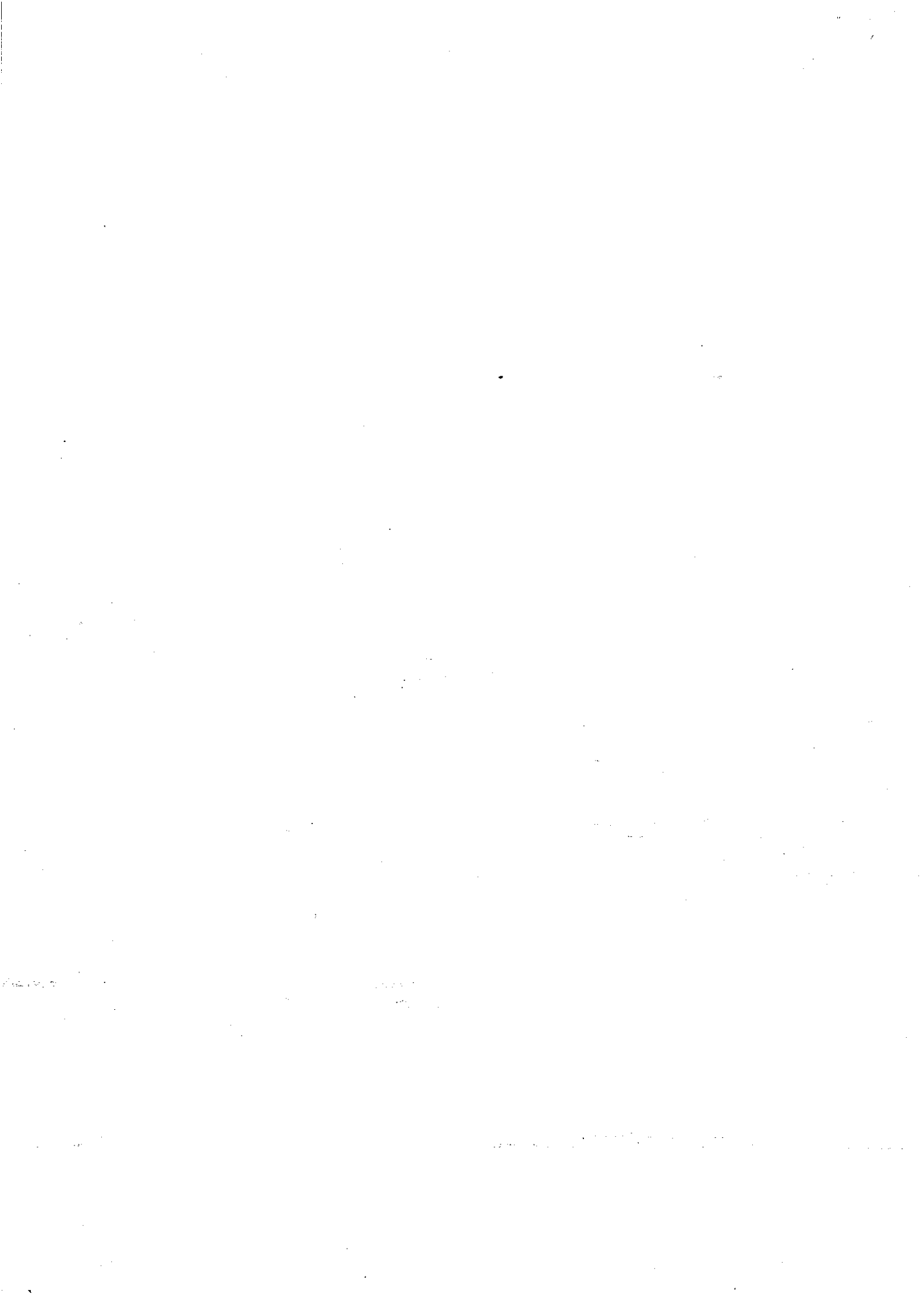
**PHƯƠNG ÁN GIÁ**

(Kèm theo tờ trình số 137./TTr-CTDVĐTĐL ngày 03/7./2019  
của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Đà Lạt)

- Tên dịch vụ : Vé tham quan khu du lịch Vườn hoa Thành phố.
- Đơn vị : Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Đà Lạt
- Quy cách, phẩm chất : lượt tham quan.

**I. BẢNG TỔNG HỢP TÍNH GIÁ VỐN, GIÁ BÁN HÀNG HÓA, DỊCH VỤ CHO MỘT ĐƠN VỊ SẢN PHẨM HÀNG HÓA**

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
<b>A</b>	Sản lượng tính giá	lượt khách	1.200.000		
<b>B</b>	Chi phí sản xuất kinh doanh				
<b>I</b>	<b>Chi phí trực tiếp</b>	đồng	1.200.000	<b>27.707</b>	<b>33.248.700.000</b>
1	Chi phí nguyên vật liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ, nhiên liệu, năng lượng trực tiếp				13.500.000.000
2	Chi phí nhân công trực tiếp				15.736.000.000
3	Chi phí khấu hao máy móc thiết bị trực tiếp (trường hợp được trích khấu hao)				1.200.000.000
4	Chi phí sản xuất, kinh doanh (chưa tính ở trên) theo đặc thù của từng ngành, lĩnh vực) : tiền thuê tài sản				2.812.700.000
<b>II</b>	<b>Chi phí chung</b>	đồng	1.200.000	<b>11.882</b>	<b>14.258.870.000</b>
5	Chi phí sản xuất chung				9.440.000.000
6	Chi phí tài chính (nếu có)				500.000.000
7	Chi phí bán hàng				0
8	Chi phí quản lý				4.318.870.000
	<b>Tổng chi phí sản xuất kinh doanh</b>	đồng	1.200.000	<b>39.590</b>	<b>47.507.570.000</b>
<b>C</b>	Chi phí phân bổ cho một sản phẩm phụ (nếu có)				
<b>D</b>	<b>Giá thành toàn bộ</b>	đồng	1.200.000	<b>39.590</b>	<b>47.507.570.000</b>
Đ	Giá thành toàn bộ 1 ĐV sản phẩm				39.590
E	Lợi nhuận dự kiến		1.200.000	<b>5.938</b>	7.126.135.500
G	Thuế giá trị gia tăng, thuế khác (nếu có) theo quy định		1.200.000	<b>4.479</b>	5.375.000.000
<b>H</b>	<b>Giá bán dự kiến</b>		1.200.000	<b>50.007</b>	<b>50.007</b>



III. BẢNG SO SÁNH MỨC GIÁ ĐỀ NGHỊ VỚI MỨC GIÁ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ TƯƠNG TỰ

STT	Tên khu du lịch	Giá vé	
		Người lớn	Trẻ em (dưới 1 m)
1	Thung lũng tình yêu	250.000	
2	Làng Cù lôn	60.000	0
3	Đôi Mộng Mơ	250.000	0
4	Đường Hầm Điêu khắc	60.000	30.000
5	Biệt thự Hằng Nga	50.000	
6	Thung lũng vàng	50.000	25.000

*Handwritten signature*

